

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THỤY



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KỲ II
KHỐI 7**

Họ và tên học sinh:.....

Lớp :.....

Năm học 2023-2024

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	3
Ngữ văn	10
Tiếng Anh	13
Lịch sử&Địa lí (Phân môn Địa lí)	17
Lịch sử&Địa lí (Phân môn Lịch sử)	19
GDCD	22
Tin học	26
Khoa học tự nhiên	27
Công nghệ	30
Âm nhạc	32
Mĩ thuật	32
Thể dục	32
Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	33
Giáo dục địa phương	34

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ TỰ NHIÊN 1

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: TOÁN - Khối: 7
Năm học 2023 – 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Đại số: Thu thập, phân loại, biểu diễn, phân tích và xử lý dữ liệu. Biểu đồ đoạn thẳng, biểu đồ hình quạt tròn. Biến cố trong một số trò chơi đơn giản.
- Hình học: Ôn tập các kiến thức về các trường hợp bằng nhau của tam giác, tam giác cân. Đường trung trực của một đoạn thẳng. Tính chất 3 đường trung tuyến, 3 đường phân giác, 3 đường trung trực của tam giác.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Lan làm thí nghiệm đun nước tinh khiết trong điều kiện bình thường và đo nhiệt độ của nước tại một số thời điểm sau khi bắt đầu đun được kết quả như sau:

Số phút sau khi bắt đầu đun	5	6	7	8	9	10	11
Nhiệt độ $^{\circ}\text{C}$	64	70	76	84	90	98	110

Giá trị nào không hợp lý trong dữ liệu về nhiệt độ của nước mà Lan thu được ?

- A. 110. B. 98. C. 64. D. 76.

Câu 2: Cho biểu đồ dưới đây

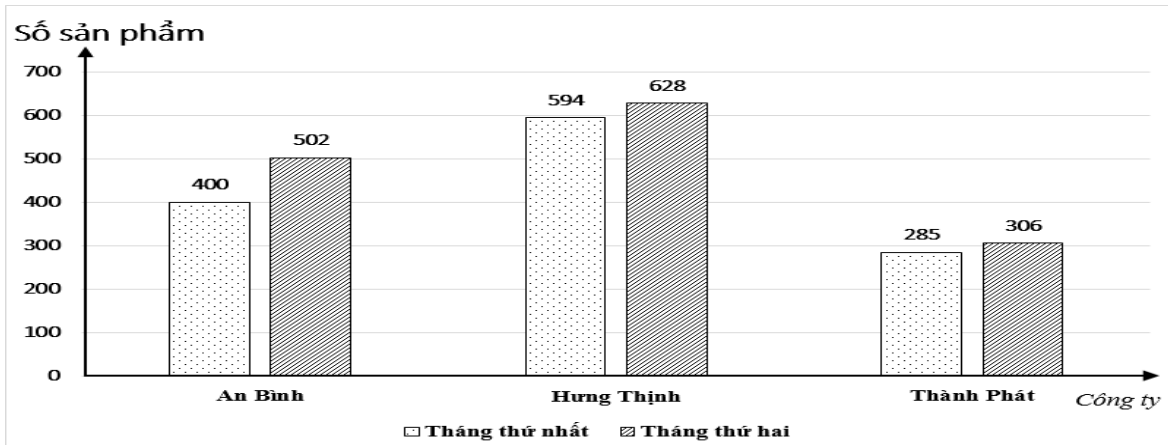


Đối tượng thống kê là:

- A. Số lượng huy chương;
B. Số lượng huy chương vàng;
C. Các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Bình;
D. Cả A, B và C đều sai.

Câu 3: Một công ty mới thành lập có ba cửa hàng bán sản phẩm. Số sản phẩm bán được của mỗi cửa hàng trong hai tháng đầu được biểu diễn bằng biểu đồ kép dưới đây:

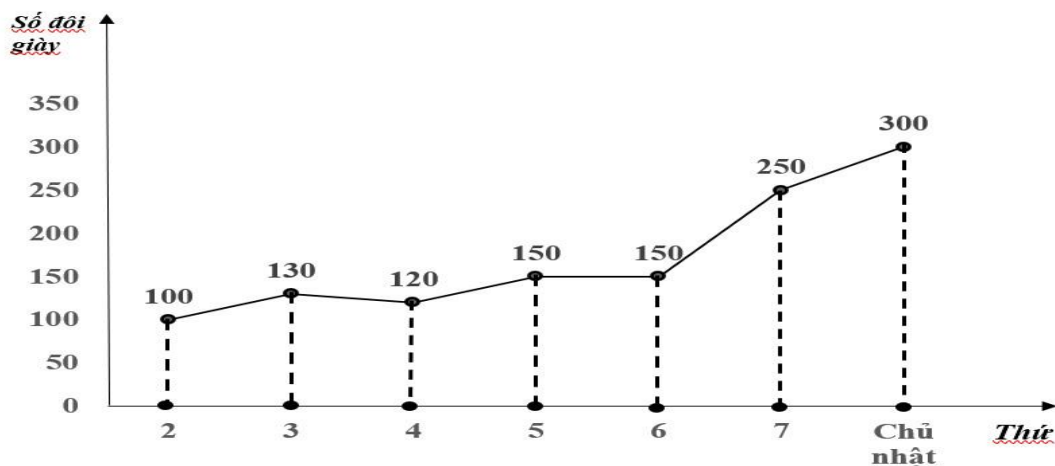
Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



Trong 2 tháng, tổng số sản phẩm mà cửa hàng Hưng Thịnh bán được nhiều hơn tổng số sản phẩm cửa hàng An Bình bán được là:

- A. 1222 B. 320 C. 902 D. 311

Câu 4. Biểu đồ đoạn thẳng ở hình vẽ sau biểu diễn số đôi giày cửa hàng Thành Phát đã bán trong một tuần.



Số đôi giày cửa hàng Thành Phát đã bán trong một tuần

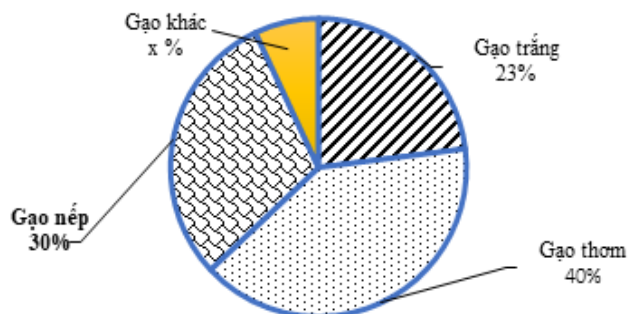
Cửa hàng bán được nhiều đôi giày nhất vào thứ mấy?

- A. Thứ 2 B. Thứ 7 C. Chủ nhật D. Thứ 5

Câu 5. Cho biểu đồ biểu diễn tỉ lệ phần trăm loại gạo xuất khẩu năm 2021.

Giá trị của x là :

- A. 5
B. 7
C. 10
D. 11

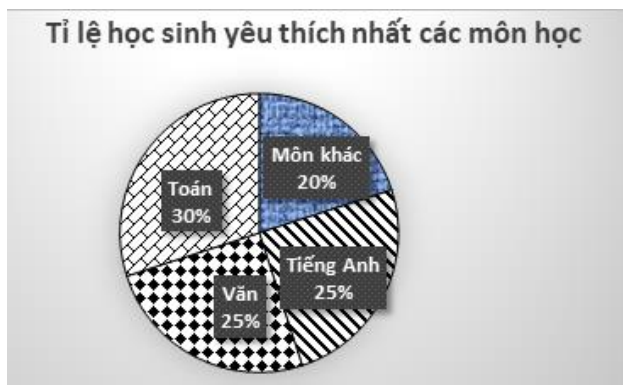


Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 6. Thông tin về môn học yêu thích nhất của 120 học sinh khối 6 được cho bởi biểu đồ dưới đây.

Số học sinh thích môn Toán nhiều hơn số học sinh thích học môn Văn là:

- A. 7
- B. 6
- C. 5
- D. 4



Câu 7: Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần. Xét biến cố: “Mặt xuất hiện của con xúc xắc có số chấm là số nguyên tố”. Những kết quả thuận lợi của biến cố trên là:

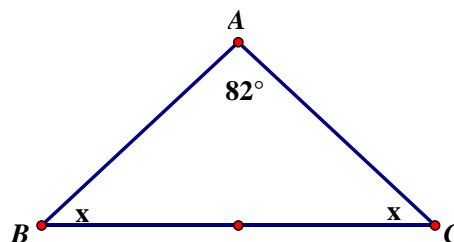
- A. mặt 1 chấm; mặt 2 chấm; mặt 3 chấm; mặt 5 chấm.
- B. mặt 1 chấm; mặt 3 chấm; mặt 5 chấm.
- C. mặt 2 chấm; mặt 4 chấm; mặt 6 chấm.
- D. mặt 2 chấm; mặt 3 chấm; mặt 5 chấm.

Câu 8: Một hộp có 12 chiếc thẻ cùng loại được đánh số từ 1;2;...;12. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp. Xét biến cố “Số xuất hiện trên chiếc thẻ được rút ra là số nguyên tố”. Có bao nhiêu kết quả thuận lợi cho biến cố đó?

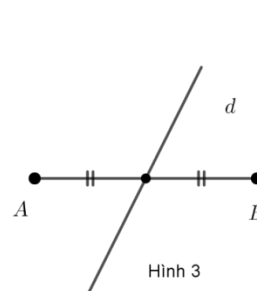
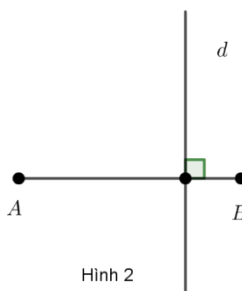
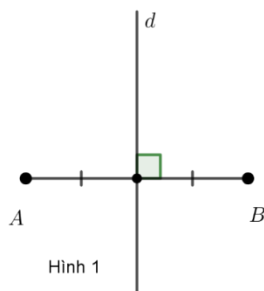
- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 9: Cho hình vẽ sau. Số đo x là:

- A. 49°
- B. 98°
- C. 82°
- D. 44°



Câu 10: Cho các hình dưới đây, hình nào biểu diễn đường trung trực của đoạn thẳng AB ?



- A. Hình 1
- B. Hình 2
- C. Hình 3
- D. Không có hình nào

Câu 11: Cho điểm C thuộc đường trung trực của đoạn thẳng AB . Biết $CA = 10\text{cm}$. Độ dài đoạn thẳng CB bằng:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

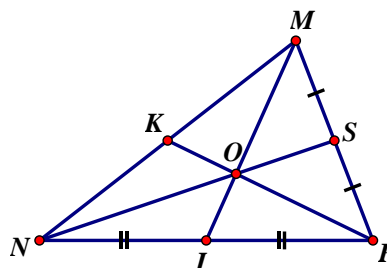
- A. 10 cm B. 20 cm C. 30 cm D. 5 cm

Câu 12: Trong tam giác vuông cân, mỗi góc ở đáy có số đo bằng:

- A. 45° B. 60° C. 90° D. 30°

Câu 13: Cho hình vẽ sau. Tính tỉ số $\frac{OM}{MI}$?

- A. 2.
B. $\frac{2}{3}$.
C. $\frac{1}{3}$.
D. $\frac{1}{2}$.



Câu 14: Cho $\triangle ABC$ có M là trung điểm của BC . G là trọng tâm của tam giác và $AG = 12$ cm. Tính độ dài đoạn thẳng GM .

- A. 6 cm B. 8 cm C. 10 cm D. 4 cm

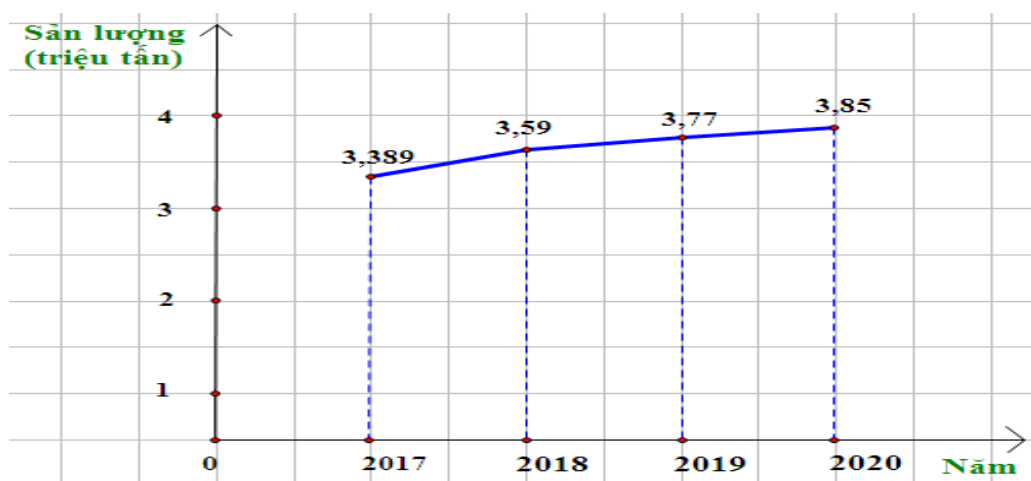
Câu 15: Giao điểm của ba đường phân giác trong của một tam giác thì:

- A. cách đều 3 cạnh của tam giác đó. B. là điểm luôn thuộc một cạnh của tam giác đó.
C. cách đều 3 đỉnh của tam giác đó. D. là trọng tâm của tam giác đó.

II. TỰ LUẬN

Phần Đại số: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT

Bài 1. Biểu đồ dưới đây biểu diễn sản lượng khai thác thủy sản của nước ta trong các năm 2017, 2018, 2019, 2020.



(Nguồn : Tổng cục Thủy sản)

a) Hãy lập bảng số liệu thống kê từ biểu đồ theo mẫu sau:

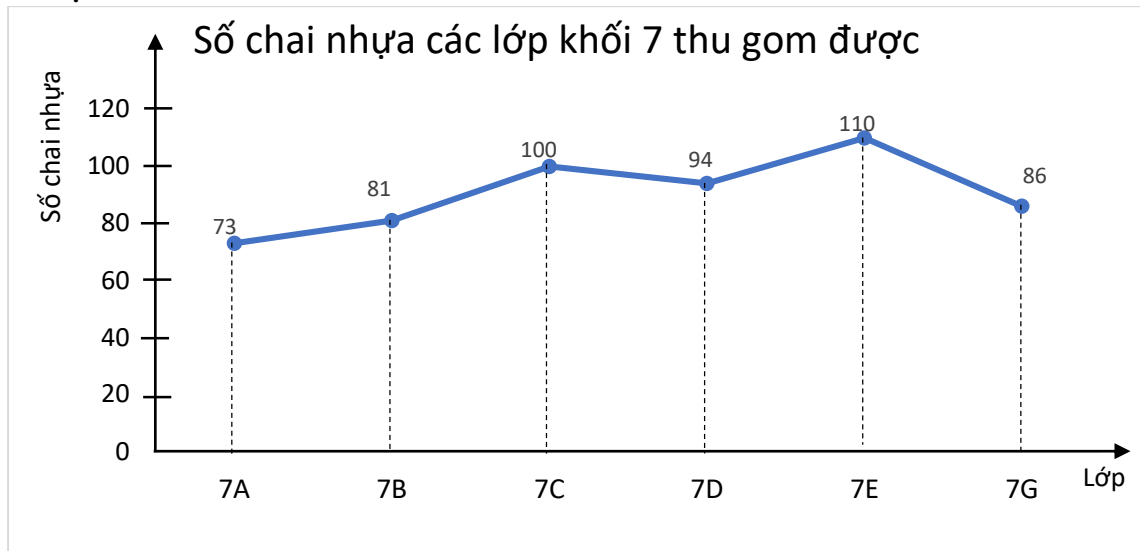
Năm	2017	2018	2019	2020
Sản lượng (triệu tấn)	?	?	?	?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

b) Tính tổng sản lượng khai thác thủy sản của nước ta trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020.

c) Sản lượng khai thác thủy sản năm 2020 tăng bao nhiêu phần trăm so với năm 2019 (làm tròn kết quả đến hàng phần mười)?

Bài 2. Cho biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số chai nhựa các lớp khối 7 thu gom được như sau:



a) Từ biểu đồ đoạn thẳng, hoàn thành bảng thống kê sau:

Lớp	7A	7B	7C	7D	7E	7G
Số chai nhựa						

b) Số chai lớp 7A thu gom ít hơn lớp 7B bao nhiêu chai?

c) Cả khối thu gom được tất cả bao nhiêu chai?

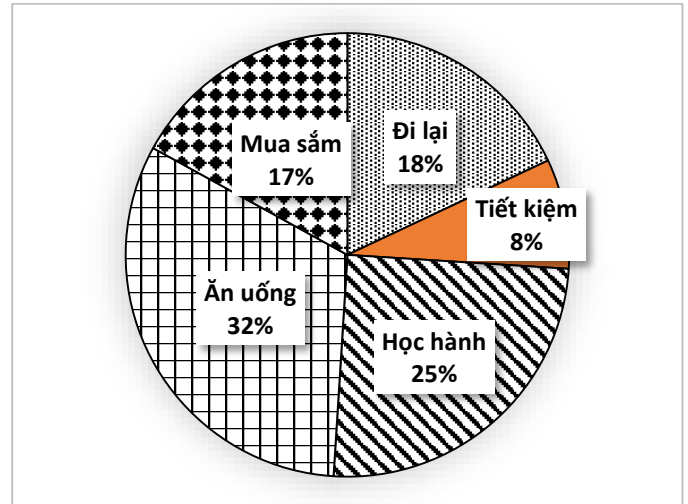
d) Lớp nào thu gom được nhiều chai nhất và chiếm bao nhiêu phần trăm so với cả khối (làm tròn đến hàng phần mười)?

Bài 3. Cho biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn kết quả thống kê (tính theo tỉ số phần trăm) kế hoạch chi tiêu hàng tháng của gia đình bác Hùng.

a) Theo kế hoạch của gia đình bác Hùng, có bao nhiêu phần trăm chi tiêu dành cho việc học hành? Ăn uống? Mua sắm? Đi lại? Tiết kiệm?

b) Theo kế hoạch, số tiền chi tiêu hàng tháng của gia đình bác Hùng dành cho việc ăn uống gấp bao nhiêu lần số tiền dành cho đi lại? (Làm tròn kết quả đến hàng phần mười)

c) Tính số tiền mà gia đình bác Hùng tiết kiệm hàng tháng, biết tổng thu nhập hàng tháng của gia đình bác Hùng là 25 triệu đồng?



Bài 4. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần. Xét biến cố “mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là số chia hết cho 3”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố đó.

Bài 5. Một hộp có 50 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số: 1, 2, 3, ..., 49, 50. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

a) Viết tập hợp A các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.

b) Xét biến cố: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chẵn”. Có bao nhiêu kết quả thuận lợi cho biến cố này? Nêu những kết quả thuận lợi đó.

Phần Hình học:

Bài 6: Cho ΔABC vuông tại A, vẽ trung tuyến AM ($M \in BC$). Từ M kẻ MH vuông góc với AC, trên tia đối của tia MH lấy điểm K sao cho $MK = MH$.

a) Chứng minh $\Delta MHC = \Delta MKB$.

b) Chứng minh $BK \parallel AC$

c) Gọi G là giao điểm của BH và AM, I là trung điểm của AB. Chứng minh I, G, C thẳng hàng.

Bài 7: Cho tam giác ABC cân tại A (Góc $BAC > 90^\circ$). Đường thẳng qua B và vuông góc với AB cắt đường thẳng qua C và vuông góc với AC tại D

a) Chứng minh rằng: $\Delta ABD = \Delta ACD$ và AD là đường phân giác của góc BAC

b) Đường thẳng qua B và vuông góc với BC cắt đường thẳng CA tại E.

Chứng minh rằng: tam giác ABE cân và BA là đường trung tuyến của tam giác EBC

c) Gọi I là giao điểm của AD và BC và kẻ AK vuông góc với BE.

Chứng minh rằng: AI song song với BE và $AI = \frac{1}{2} BE$

Bài 8: Cho tam giác ABC vuông tại A có $C = 30^\circ$. Gọi H là trung điểm của AC. Đường trung trực của AC cắt BC tại D.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- a) Chứng minh tam giác ABD là tam giác đều.
- b) Tia phân giác của $\angle ABC$ cắt AD ở K và cắt tia DH tại I. Chứng minh I cách đều 3 đỉnh của tam giác ACD.
- c) Gọi E, F lần lượt là hình chiếu vuông góc của I trên AB và BC.
Chứng minh $IE = IF = IK$.

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Phần văn bản:

- Văn bản nghị luận
- Văn bản thông tin

* Yêu cầu:

- Nắm được kiến thức cơ bản, đặc điểm của thể loại văn nghị luận, văn bản thông tin.
- Cảm thụ một số chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

2. Phần Tiếng Việt:

- Thuật ngữ
- Các biện pháp tu từ: nói quá, điệp ngữ, nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ...
- Cước chú
- Từ Hán Việt
- Phó từ, số từ
- Biện pháp liên kết và từ ngữ liên kết

* Yêu cầu:

- Phát hiện và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ.
- Nhận diện được công dụng, chức năng của thuật ngữ.
- Xác định được nghĩa của những yếu tố Hán Việt.
- Nhận diện được cước chú, cách sử dụng cước chú.

3. Phần tạo lập văn bản:

- Nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối).
- Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.
- * Yêu cầu: Nắm được dạng bài, có kỹ năng làm bài.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

DẠNG 1: Đọc hiểu

Bài 1. Đọc đoạn trích và trả lời các câu hỏi:

THÔNG TIN VỀ NGÀY TRÁI ĐẤT NĂM 2000

Ngày 22 tháng 4 hằng năm được gọi là Ngày Trái Đất do một tổ chức bảo vệ môi trường của Mỹ khởi xướng từ năm 1970. Từ đó đến nay đã có 141 nước trên thế giới tham gia tổ chức này, với quy mô và nội dung thiết thực về bảo vệ môi trường.

Ngày Trái Đất hằng năm được tổ chức theo những chủ đề liên quan đến những vấn đề môi trường nóng bỏng nhất của từng nước hoặc từng khu vực.

Năm 2000 là năm đầu tiên Việt Nam tham gia Ngày Trái Đất với chủ đề “Một ngày không dùng bao bì ni lông”.

Như chúng ta đã biết, việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân huỷ (1) của pla-xtíc (2). Hiện nay ở Việt Nam mỗi ngày thải ra hàng triệu bao bì ni lông, một phần được thu gom, phần lớn bị vứt bừa bãi khắp nơi công cộng, ao hồ, sông ngòi.

Theo các nhà khoa học, bao bì ni lông lẫn vào đất vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn ở các vùng đồi núi. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dịch bệnh. Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni lông màu đựng thực phẩm

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi (3) gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi. Nguy hiểm nhất là khi các bao bì ni lông thải bỏ bị đốt, các khí độc thải ra đặc biệt là chất đi-ô-xin (4) có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, nôn ra máu, ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết (5), giảm khả năng miễn dịch (6), gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh (7) cho trẻ sơ sinh.

[...]

(1) Phân hủy: (hiện tượng một chất) phân chia thành những chất khác nhau, không còn mang tính chất của chất ban đầu

(2) Pla-xtic: chất dẻo

(3) Ca-đi-mi: một kim loại, sản phẩm phụ của quá trình sản xuất kẽm, chì, đồng từ quặng

(4) Đi-ô-xin: chất rắn, không màu, rất độc, chỉ cần nhiễm một lượng nhỏ cũng đủ nguy hiểm

(5) Tuyến nội tiết: tuyến mà chất tiết ra của nó ngấm thẳng vào máu, có tác dụng bảo đảm hoạt động sinh lí bình thường của cơ thể

(6) Miễn dịch: (trạng thái của cơ thể) chống lại được một bệnh nào đó

(7) Dị tật bẩm sinh: hiện tượng biến đổi bất thường về hình dạng của bộ phận nào đó trong cơ thể (dị tật) đã có từ khi sinh ra (bẩm sinh)

(Theo tài liệu của Sở Khoa học – công nghệ Hà Nội)

Câu 1. Chỉ ra các đặc điểm của văn bản thông tin được sử dụng ở đoạn trích trên.

Câu 2. Tìm một thuật ngữ và cho biết thuật ngữ đó thuộc lĩnh vực nào?

Câu 3. Chỉ ra một cước chú có trong đoạn trích.

Câu 4. Tìm trong đoạn trích trên 3 phó từ và nêu ý nghĩa của những phó từ ấy.

Câu 5. Hai câu in đậm trong đoạn văn được liên kết với nhau bằng phép liên kết gì? Chỉ rõ phương tiện (từ ngữ) liên kết đó.

Câu 6. Thông điệp mà đoạn trích trên gửi đến chúng ta là gì?

Câu 7. Bản thân em đã làm gì để hạn chế sử dụng bao bì ni lông?

Bài 2. Đọc đoạn thơ sau:

<p><i>Có một dòng sông xanh Bắt nguồn từ sữa mẹ Có vàng trắng tròn thế Lững lơ khóm tre làng</i></p>	<p><i>Có cánh đồng xanh tươi Áp yêu đàn cò trắng Có ngày mưa tháng nắng Đọng trên áo mẹ cha</i></p>
<p><i>Có bảy sắc cầu vồng Bắc qua đồi xanh biếc Có lời ru tha thiết Ngọt ngào mãi vành nôi</i></p>	<p><i>Có một khúc dân ca Thơm lừng hương cỏ dại Có tuổi thơ đẹp mãi Là đất trời quê hương “Nơi tuổi thơ em” - Nguyễn Lâm Thắng.</i></p>

Câu 1. Tìm và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu:

a. *Có ngày mưa tháng nắng*

Đọng trên áo mẹ cha

b. *Có cánh đồng xanh tươi*

Áp yêu đàn cò trắng

DẠNG 2. Viết

Đề 1: Viết bài văn nghị luận bày tỏ ý kiến của em về vấn đề “*Có thể bỏ qua một số môn học, chỉ nên học những môn mà mình yêu thích*”.

Đề 2: Viết bài văn nghị luận bày tỏ ý kiến của em về vấn đề “*Sách giáo khoa bố mẹ đã bỏ tiền mua, trở thành sở hữu của mình, nếu muốn, mình có thể viết, vẽ vào đó*”

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Đề 3. Tắt thiết bị trong Giờ Trái Đất chỉ là việc làm hình thức, không có tác dụng, vì chẳng tiết kiệm điện được bao nhiêu.

Đề 4. Viết bài văn giới thiệu về một trò chơi dân gian mà em yêu thích.

I. CONTENTS

1. Phonetics:

- Pronunciation: Sounds /ei/, /ai/, /əu/, /au/

-Stress: 2-syllable words, 3-syllable words

2. Vocabulary: related to the topics: Traffic, Films, Festival around the world, energy sources, travelling in the future.

3. Grammar

a. tenses: the present simple, the present continuous, the past simple, the future simple

b. structures:

-It indicating distance

-How far/ How long

-Modal verbs: Should/shouldn't

-Connectors

-Yes/No questions

-possessive pronouns

II. EXERCISES**WRITTEN TEST****A. Listening**

Listen and choose the correct answer.

B. Phonetics

I. Choose the word which has the underlined part pronounced differently.

II. Choose the word whose main stress pattern is different from the others.

C. Vocabulary and grammar

I. Choose the best answer.

II. Find out the mistake.

III. Choose the word which has the CLOSEST meaning to the underlined part.

IV. Choose the word which has the OPPOSITE meaning to the underlined part.

D. Reading

I. Read the passage and choose the best answer.

II. Read the passage and answer the following questions.

E. Writing

I. Rewrite the sentences without changing the meaning.

II. Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

III. Complete the sentences from the words given.

SPEAKING TEST

Topic 1. Talk about traffic problems in big cities and solutions.

Topic 2. Talk about your favorite film.

Topic 3. Talk about a festival you attended.

Topic 4. Talk about the ways to save energy.

Topic 5. Talk about your favorite means of transport.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

EXERCISES

Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

1. A. noise B. system C. square D. service
 2. A. January B. crystal C. hungry D. skyscraper
 3. A. amazing B. around C. against D. spacious
 4. A. serious B. question C. stressful D. dense

Choose the word whose main stress pattern is different from the others

5. A. lazy B. children C. disease D. stressful
 6. A. recipe B. abundant C. celebrate D. limiting
 7. A. atmosphere B. melody C. carnival D. recommend
 8. A. allergy B. depression C. unusual D. performer

Choose the best answer

9. My face looks like _____ face.
 A. she B. her C. hers D. herself
10. Look at the boy! He is _____ a horse.
 A. sailing B. riding C. driving D. taking
11. Wind is one type of _____ source of energy.
 A. renewable B. expensive C. dangerous D. exhaustible
12. Have you got _____ pen, or would you like to borrow _____?
 A. your - mine B. yours - my C. yours - mine D. your - my
13. The teacher is _____ a talk about how to save energy.
 A. doing B. taking C. giving D. making
14. The festival is _____ every year at the end of October.
 A. taken B. held C. made D. done
15. We adore winter _____ the cold.
 A. in spite of B. although C. however D. but
16. That horror film is too _____ for me.
 A. hilarious B. frightening C. romantic D. moving
17. Let's _____ a look at the film section of the paper.
 A. do B. use C. spend D. take
18. Jane's voice is good. _____ is good, too.
 A. I B. my C. mine D. me
19. She went to bed early _____ she didn't finish her work.
 A. despite B. although C. however D. but
20. My father _____ a biogas cooker in the kitchen, and the workers _____ solar panels on the roof of our house now.
 A. puts – are installing B. is putting – install
 C. is putting – are installing D. puts – install

Find out the mistake

21. You shouldn't (A) drives (B) so fast when (C) it rains. (D)
 22. It is (A) not very far (B) from my (C) village and the bus stop.
 23. In spite being (A) a famous (B) star, he wasn't recognized (C) when appearing (D) at her party.
 24. This (A) is her (B) car. That (C) is your. (D)

Choose the word that has the CLOSEST in meaning to the underlined part.

25. The film which we saw last night is so interesting.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. boring B. excited C. exciting D. bored

26. We should use renewable energy to **protect** the environment.

A. destroy B. damage C. harm D. save

Choose the word that has the OPPOSITE in meaning to the underlined part.

27. Coal, oil and natural gas are **non-renewable** energy sources.

A. natural B. man-made C. renewable D. wasteful

28. He got up late; **however**, she went to school on time.

A. and B. but C. although D. so

Read the following passage and choose the best answer to fill in each blank.

The re-occurrence of new technology over the years has helped us change the way we live and (29) _____ daily activities. Most of this development is as a (30) _____ of inventing and creating new ways to reduce our daily stress and live an improved life. The transportation industry is one of the important areas where new technological advancement takes (31) _____. We now see cars that drive themselves along predetermined routes. Trains that will use new magnetic rail systems. An amazing new “hyperloop” train that will speed 800 miles per hour. All these innovations are not just a form of illusion, they are set to happen within the next coming years (32) _____ have already started transporting us. This has increased the level of some industries like vehicle transport companies and car shipping carriers. It has also made truck production company, and fleet management (33) _____ efficient.

29. A. do B. make C. have D. create

30. A. answer B. reason C. result D. cause

31. A. up B. off C. part D. place

32. A. but B. or C. and D. so

33. A. less B. little C. more D. as

Read the passage and answer the following questions

Flying cars aren't just science fiction anymore. Terrafugia, based in the United States, is developing a readable aircraft called the Transition. The vehicle has two seats, four wheels and wings that fold up, so it can be driven like a car. Terrafugia first began to work on the Transition in 2006 and has come closer than anyone to making the flying car a reality. The company uses special tires and glass that are lighter than normal automotive ones, which makes it easier for the vehicle to fly. An owner needs to pass a test and complete 20 hours of flying time to be able to fly the Transition. The Transition can reach around 70 miles per hour (mph) on the road and 115 mph in the air. On the ground, it gets 35 miles per gallon.

34. How many seats does the vehicle have?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

35. When did Terrafugia first begin to work on the Transition?

A. 2005 B. 2016 C. 2006 D. 2015

36. What does the company use to make the vehicle fly easier?

A. special tires B. lighter glass C. glass D. A and B

37. How many hours does an owner need to pass a test of flying time?

A. 70 hours B. 115 hours C. 20 hours D. 1 month

38. What does the passage talk about?

A. a car B. the Transition C. Terrafugia D. flying cars

Complete each of the following sentences using the cues given.

39. Modern/ means of transport/ be/ very strange/ me.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

=> _____

40. Solar power/ depend/ weather condition/ operation.

=> _____

41. She/ participate/ Boryeong Mud Festival/ three/ year/ ago.

=> _____

42. I/ enjoy/ watch/ film/ made/famous/ Hollywood film producers.

=> _____

Rewrite the sentences without changing the meaning.

43. What is the distance between Ha Noi and Hue? (How far)

44. This is my house. (mine)

45. It's not good for us to go to bed late. (should)

46. Although she has a physical handicap, she has become a successful woman. (Despite)

□ _____

Put the words and phrases in the right order to make meaningful sentences.

47. takes/ art/ half/ gallery/ only/ hour/to/ an/ the/ It/ to/ get.

48. mine/ book/ Her/from/ is/ different.

49. playing/ young/brother/the/ very/piano/My/when/was/enjoyed/he.

50. is/ the/ the/ photocopy store/ bakery/ to/ next/?

---the end---

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: Lịch sử và Địa lí (Phân môn Địa lí) - Khối: 7
Năm học 2023 – 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Phi
- Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Sự phát kiến ra châu Mỹ
- Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ
- Đặc điểm dân cư, xã hội, phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ
- Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mỹ
- Đặc điểm dân cư, xã hội Trung và Nam Mỹ. Khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm:

Câu 1. Địa hình toàn bộ châu Phi có độ cao trung bình là

- A. 700 m **B. 750 m** C. 800 m D. 850 m

Câu 2. Châu Phi có diện tích lớn thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ hai **B. Thứ ba**
C. Thứ nhất D. Thứ tư

Câu 3. Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?

- A. Pa-na-ma B. Man-sơ
C. Xuy-ê D. Xô-ma-li

Câu 4. Châu Phi có diện tích

- A. 30,3 triệu km²
B. khoảng 30,3 triệu km²
C. gần 30,3 triệu km²
D. hơn 30,3 triệu km²

Câu 5. Người đầu tiên tìm ra châu Mỹ là

- A. Ma-gien-lăng **B. C. Cô-lôm-bô**
C. A-mê-ri-gô D. Bê-linh-hao-đen

Câu 6. Châu Mỹ là vùng đất rộng lớn, nằm hoàn toàn ở

- A. bán cầu Bắc B. bán cầu Nam
C. bán cầu Tây D. bán cầu Đông

Câu 7. Địa hình Bắc Mỹ gồm mấy khu vực?

- A. Hai khu vực **B. Ba khu vực**
C. Bốn khu vực D. Năm khu vực

Câu 8. Các đô thị lớn của Bắc Mỹ thường tập trung ở đâu?

- A. Phía Nam hệ thống Ngũ Hồ và ven Đại Tây Dương**
B. Ven Thái Bình Dương và ven Đại Tây Dương
C. Phía Bắc Bắc Mỹ và Phía Nam hệ thống Ngũ Hồ
D. Ven Thái Bình Dương và phía Bắc Bắc Mỹ

Câu 9. Trung và Nam Mỹ **không** bao gồm

- A. Eo đất Trung Mỹ B. Lục địa Nam Mỹ
C. Hệ thống núi Cooc-đi-e D. Quần đảo Ăng-ti

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 10. Địa hình Bắc Mỹ **không** có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Địa hình có dạng lòng máng
- B. Phía đông, phía Tây là địa hình núi, giữa là đồng bằng
- C. Địa hình tương đối đồng nhất, ít bị chia cắt**
- D. Địa hình phân hoá đa dạng

Câu 11. Kênh đào Pa-na-ma nối hai đại dương:

- A. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương
- B. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương
- C. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương**
- D. Bắc Băng Dương và Thái Bình Dương

Câu 12. Đới khí hậu chiếm diện tích lớn nhất ở Bắc Mỹ là

- A. khí hậu ôn đới**
- B. khí hậu cực và cận cực
- C. khí hậu nhiệt đới
- D. khí hậu cận nhiệt đới

Câu 13. Người Anh-điêng và người E-xki-mô ở Bắc Mỹ có nguồn gốc từ đâu?

- A. Châu Âu
- B. Châu Á**
- C. Châu Phi
- D. Châu Đại Dương

Câu 14. Các đồng bằng rộng lớn và bằng phẳng ở Bắc Mỹ chủ yếu được khai thác để phát triển ngành nào?

- A. Du lịch
- B. Trồng trọt và chăn nuôi**
- C. Khai thác khoáng sản
- D. Thủy điện

Câu 15. Thiên nhiên của Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong đới nào?

- A. Đới lạnh và đới ôn hoà**
- B. Đới ôn hoà và đới nóng
- C. Đới lạnh và đới nóng
- D. Đới nóng

B. Tự luận:

Câu 1. Trình bày sự phân hoá tự nhiên ở Trung và Nam Mỹ: theo chiều Đông – Tây, theo chiều Bắc – Nam và theo chiều cao (trên dãy núi An-đet).

Câu 2. Phân tích phương thức khai thác bền vững tài nguyên đất, nước, rừng, khoáng sản trong sản xuất nông nghiệp ở Bắc Mỹ?

Câu 3. Vì sao cần phải bảo vệ rừng A-ma-dôn ? Em hãy đưa ra một số biện pháp để bảo vệ rừng A-ma-dôn?

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009-1225).

Bài 12: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077).

Bài 13: Đại Việt thời Trần (1226-1400).

Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên.

Bài 15: Nước Đại Ngu thời Hồ.

Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427).

Bài 17: Đại Việt thời Lê sơ (1428-1527)

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

A. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Yếu tố tự nhiên nào đã được Trần Quốc Tuấn khai thác triệt để trong trận Bạch Đằng năm 1288?

- A. Sự lên xuống của thủy triều.
- B. Sự suy yếu của quân Mông - Nguyên.
- C. Cây cối hai bên bờ sông rậm rạp dễ bề mai phục.
- D. Con đường rút lui về Thăng Long thuận lợi.

Câu 2: Vì sao Hồ Quý Ly lại tiến hành cải cách toàn diện đất nước?

- A. Muốn xóa bỏ chính sách của nhà Trần.
- B. Muốn biến Đại Việt trở thành nước hùng mạnh nhất khu vực thời bấy giờ.
- C. Xã hội Đại Việt lâm vào một cuộc khủng hoảng sâu sắc, tình hình rối ren, nhân dân bất bình.
- D. Muốn gây thanh thế cho mình.

Câu 3: Hồ Quý Ly cho phát hành tiền giấy đầu tiên là

- A. Thông bảo hội sao.
- B. Thông bảo.
- C. Thuận Thiên thông bảo.
- C. Thánh Nguyên thông bảo.

Câu 4: Cuộc cải cách về kinh tế của Hồ Quý Ly có nội dung nào sau đây?

- A. Xóa bỏ toàn bộ các loại thuế.
- B. Chia đều ruộng đất cho nông dân.
- C. Phát hành tiền giấy thay thế tiền đồng.
- D. Bắt nhà giàu bán thóc cho dân.

Câu 5: Nội dung nào sau đây **không** phải là bối cảnh lịch sử dẫn đến sự thành lập của nhà Hồ?

- A. Nhà Trần đã khủng hoảng và suy yếu.
- B. Nhà Minh xâm lược và đặt ách thống trị.
- C. Mất mùa, đói kém xảy ra thường xuyên.
- D. Khởi nghĩa nông dân diễn ra ở khắp nơi.

Câu 6: Năm 1407 diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc kháng chiến của nhà Hồ chống quân Minh xâm lược bị thất bại.
- B. Hồ Quý Ly tiến hành cuộc đảo chính lật đổ nhà Trần, lập ra nhà Hồ.
- C. Hồ Quý Ly thành lập nhà Hồ và tiến hành cuộc cải cách toàn diện.
- D. Nhà Hồ thành công trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 7: Nguyên nhân chính nào dẫn đến thất bại của nhà Hồ trong cuộc kháng chiến chống quân Minh?

- A. Nhà Hồ không được nhân dân ủng hộ. B. Lực lượng quân đội nhà Hồ quá yếu.
C. Lực lượng quân Minh quá mạnh. D. Nhà Hồ không có tướng giỏi.

Câu 8: Nơi Lê Lợi chọn làm căn cứ cho cuộc khởi nghĩa là

- A. Thọ Xuân (Thanh Hóa). B. Lang Chánh (Thanh Hóa).
C. Tây Đô (Thanh Hóa). D. Lam Sơn (Thanh Hóa).

Câu 9: Nội dung nào sau đây không phải là khó khăn của nghĩa quân Lam Sơn trong những ngày đầu khởi nghĩa (1418 - 1423)?

- A. Liên tục bị quân Minh bao vây, tấn công.
B. Nhiều lần phải rút chạy lên núi Chí Linh.
C. Bị thiếu thốn về lương thực và quân số.
D. Bộ Chỉ huy nghĩa quân mâu thuẫn nội bộ.

Câu 10: Tháng 11 năm 1426, nghĩa quân Lam Sơn đã mai phục và giành thắng lợi trước quân Minh ở đâu?

- A. Tốt Động - Chúc Động (Hà Nội)
B. Chi Lăng - Xương Giang (Lạng Sơn - Bắc Ninh).
C. Đông Quan (Hà Nội).
D. Tây Đô (Thanh Hóa).

Câu 11: Tại ải Chi Lăng (Lạng Sơn), nghĩa quân Lam Sơn đã phục kích và giết tướng Minh là:

- A. Vương Thông. B. Mộc Thạnh. C. Liễu Thăng. D. Trần Trí.

Câu 12: Nhận xét nào đúng nhất về tổ chức nhà nước thời Lê sơ?

- A. Bộ máy nhà nước hoàn chỉnh, chặt chẽ từ trung ương đến địa phương, quyền hành tập trung trong tay nhà vua.
B. Bộ máy nhà nước do vua đứng đầu, với hai cấp chính quyền: trung ương và địa phương.
C. Đã bãi bỏ các chức quan trung gian để tập trung quyền lực vào tay nhà vua.
D. Đã hình thành sáu bộ phụ trách các mảng công việc, giúp việc cho nhà vua.

Câu 13: Vị vua đầu tiên của Vương triều Lê sơ là

- A. Lê Thái Tổ. B. Lê Thái Tông. C. Lê Thánh Tông. D. Lê Nhân Tông.

Câu 14: Chính sách trên lĩnh vực tư tưởng, tôn giáo của nhà Lê sơ là

- A. đề cao Nho giáo và Phật giáo.
B. đề cao Phật giáo, hạn chế Nho giáo.
C. đề cao Nho giáo, hạn chế Phật giáo và Đạo giáo.
D. đề cao Phật giáo và tín ngưỡng dân gian.

Câu 15: Người phụ trách việc biên soạn bộ “Đại Việt sử kí toàn thư” là

- A. Lương Thế Vinh. B. Ngô Sĩ Liên. C. Nguyễn Trãi. D. Lê Văn Hưu.

B. Bài tập tự luận

Câu 1: Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn? Từ khởi nghĩa Lam Sơn, chúng ta rút ra được những bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?

Câu 2: Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế thời Lê sơ.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 3: Năm 1484, khi soạn bia Tiến sĩ đầu tiên khoa Nhâm Tuất (năm 1442) ở Văn Miếu, Thân Nhân Trung viết “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia.” Theo em, câu nói này có ý nghĩa như thế nào đối với vấn đề trọng dụng nhân tài hiện nay?

Câu 4: Em có đánh giá gì về đóng góp của danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi và vua Lê Thánh Tông đối với sự phát triển của văn hóa dân tộc?

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 7: Phòng chống bạo lực học đường

Bài 8: Quản lý tiền

Bài 9: Thực hiện, phòng chống tệ nạn xã hội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO

Dạng 1 (Câu hỏi 1)

Câu 1.

Tệ nạn xã hội là hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch chuẩn mực

- A. đạo đức, trái với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc
- B. văn hóa, trái với thuần phong mỹ tục, vi phạm pháp luật
- C. ứng xử, vi phạm các nguyên tắc trong đời sống xã hội
- D. xã hội, sai lệch chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật

Câu 2.

Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn con người sa vào các tệ nạn xã hội?

- A. Do bị ép buộc, không chế.
- B. Do thiếu hiểu biết, thiếu tự chủ.
- C. Do kinh tế quá khó khăn.
- D. Do gia đình nuông chiều quản lí chưa tốt.

Câu 3. Theo em, người trong độ tuổi nào sau đây thường có khả năng sa vào các tệ nạn xã hội nhiều nhất?

- A. Người trong độ tuổi trung niên.
- B. Người trong độ tuổi thanh niên.
- C. Người trong độ tuổi thiếu niên.
- D. Người trong độ tuổi nhi đồng.

Câu 4. Tệ nạn xã hội thường gây ra hậu quả nào sau đây?

- A. Hủy hoại sức khỏe dẫn đến cái chết.
- B. Kinh tế cạn kiệt, ảnh hưởng đến đời sống vật chất tinh thần của gia đình.
- C. Phá hoại các giá trị đạo đức truyền thống của quê hương.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 5. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói đến tệ nạn xã hội?

- A. Pháp luật không xử lý những người nghiện ma túy và mại dâm.
- B. Những người mắc tệ nạn xã hội thường là những người lười lao động, thích hưởng thụ.
- C. Tuyệt đối không quan hệ với người nghiện ma túy vì sẽ bị gây nghiện.
- D. Thấy người buôn ma túy thì nên lơ đi, coi như không biết.

Câu 6. Nguyên nhân nào là nguyên nhân khách quan dẫn con người sa vào các tệ nạn xã hội?

- A. Do thiếu hiểu biết, thiếu tự chủ.
- B. Do tò mò, ưa cảm giác lạ.
- C. Do ảnh hưởng của văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại.
- D. Do tâm lý thích chứng tỏ bản lĩnh, háo thắng.

Câu 7. Ý kiến nào sau đây là đúng khi nói về người sa vào tệ nạn xã hội?

- A. Sa vào tệ nạn xã hội chỉ có ở lứa tuổi thanh niên và người lao động.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 18: Tệ nạn xã hội là những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật mang tính phổ biến, gây hậu quả xấu về

- A. tính nhân văn. **B. chuẩn mực đạo đức.**
C. mọi mặt đối với đời sống xã hội. **D. niềm tin giữa người với người.**

Câu 19: Hành vi nào dưới đây **không** phải nguyên nhân dẫn tệ nạn xã hội?

- A. Nghe lời người xấu. **B. Tò mò và bị lôi cuốn**
C. Học theo clip trên mạng. **D. Nghe lời thầy cô, bố mẹ.**

Câu 20: Nguyên nhân chủ quan nào dưới đây dẫn con người sa vào tệ nạn xã hội?

- A. Bố mẹ nuông chiều con cái. **B. Ảnh hưởng từ môi trường xã hội.**
C. Kinh tế kém phát triển. **D. Lười làm, ham chơi, đua đòi.**

Câu 21: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

- A. Đánh đập con cái thậm tệ. **B. Nhắc nhở học sinh vi phạm kỉ luật trên lớp.**
C. Phân biệt đối xử giữa các con. **D. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp.**

Câu 22: Hành vi nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Uy hiếp bạn cùng lớp để lấy tiền. **B. Xúc phạm bạn bè trên mạng xã hội.**
C. Ghép ảnh bạn bè để hạ uy tín. **D. Góp ý khi bạn mắc sai lầm.**

Câu 23: Hành vi nào dưới đây thể hiện cá nhân là người chi tiêu có kế hoạch?

- A. Mua đồ rẻ tiền không có nguồn gốc rõ ràng. **B. Tiêu hết số tiền mỗi tháng mình có.**
C. Tiêu hết tiền vào thứ mình thích. **D. Xây dựng kế hoạch chi tiêu cụ thể rõ ràng.**

Câu 24: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của người biết quản lý tiền?

- A. Mua mọi thứ mình thích dù không sử dụng.
B. Vay mượn bạn bè để tiêu dùng cá nhân.
C. Xây dựng kế hoạch chi tiêu chi tiết cụ thể.
D. Chi li, tính toán không chi tiêu khoản nào.

Câu 25: Hành vi nào dưới đây biểu hiện cho tệ nạn xã hội?

- A. Học sinh hút thuốc. **B. Đi chơi công viên với bố mẹ.**
C. Học hành chăm chỉ. **D. Nghe lời thầy cô.**

Câu 26: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây **không** bị cấm?

- A. Nghiện hút chất ma túy. **B. Học sinh hút thuốc lá điện tử.**
C. Vận chuyển, tàng trữ chất cấm. **D. Tuyên truyền đẩy lùi tệ nạn ma túy.**

Câu 27: Em tán thành với ý kiến nào sau đây?

- A. Dùng thử ma túy một lần thì cũng không sao.
B. Hút thuốc lá không có hại vì đó không phải là ma túy.
C. Thấy người buôn bán ma túy nên lờ đi, coi như không biết.
D. Tệ nạn xã hội là con đường dẫn đến tội ác.

Câu 28: Nội dung nào sau đây **không** phải là biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội

- A. Tìm hiểu về các tệ nạn xã hội. **B. Tuyên truyền tác hại của tệ nạn xã hội**
C. Tham gia cổ vũ đánh bạc, đồ đen. **D. Tham gia đấu tranh với tệ nạn xã hội.**

Câu 29: Nội dung nào sau đây **không** phải là biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội:

- A. Thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn phòng chống tệ nạn xã hội.
B. Đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội.
C. Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

D. Không quan tâm đến việc giáo dục con cái.

Dạng 2 (Câu hỏi 2)

Câu 1. Thế nào là tệ nạn xã hội? Trong xã hội hiện nay có những tệ nạn xã hội nào? Theo em, tệ nạn xã hội nào là nguy hiểm nhất? Vì sao? Em hãy kể tên một số tệ nạn xã hội ở địa phương nơi em ở?

Câu 2. Em hãy nêu những nguyên nhân khiến con người sa vào tệ nạn xã hội? Nguyên nhân nào là nguyên nhân chính? Tệ nạn xã hội sẽ gây ra hậu quả như thế nào đối với bản thân người sa vào tệ nạn xã hội?

Câu 3. Em hãy nêu ít nhất ba nguyên nhân khách quan khiến con người sa vào các tệ nạn xã hội. Tệ nạn xã hội sẽ gây ra hậu quả như thế nào đối với gia đình của người sa vào tệ nạn xã hội?

Câu 4. Đối với trẻ em, pháp luật Việt Nam nghiêm cấm những hành vi nào liên quan đến các tệ nạn xã hội? Theo em, mê tín dị đoan có phải là một tệ nạn xã hội không? Em hãy cho biết hậu quả của việc mê tín dị đoan?

Câu 5. Em hãy xử lý tình huống dưới đây

“ Xem quảng cáo trên mạng xã hội, cô K biết được ở một huyện miền núi có một ông thầy cúng có thể cúng để điều trị cắt cơn cho người nghiện ma túy. Theo như quảng cáo thì ông thầy này đã giúp cho rất nhiều người hết nghiện ma túy bằng việc cúng bái. Cô K phân vân không biết có nên đưa cậu con trai đang nghiện ma túy đến để điều trị hay không”.

Tình huống trên đề cập đến tệ nạn xã hội nào? Theo em, thầy cúng có thể chữa nghiện ma túy không? Em có lời khuyên gì cho cô K?

Câu 6. Em hãy xử lý tình huống dưới đây:

“Giờ ra chơi, một nhóm bạn nam lớp 7D thường tụ tập chơi bài. Lúc đầu, các bạn chỉ chơi cho vui, ai thua thì bị phạt búng tai hoặc nhảy lò cò. Một lần, N đề nghị: “Chơi thế này chán lắm, hay là chúng mình chơi ăn tiền đi cho thích”. M vội can ngăn: “Không được đâu, chơi ăn tiền là đánh bạc, là vi phạm pháp luật, không cẩn thận chúng mình sa vào tệ nạn xã hội đấy!”. N đáp: “Ôi dào, mình chơi có 1.000 đồng, 2.000 đồng, số tiền nhỏ sao mà vi phạm pháp luật được. Cậu cứ nói quá!”.

Tình huống trên đề cập đến tệ nạn xã hội nào? Em đồng ý với ý kiến của N hay M trong tình huống trên? Vì sao? Nếu là bạn cùng lớp với N và M, em sẽ ứng xử như thế nào?

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Bài 11: Tạo bài trình chiếu
- Bài 12: Định dạng đối tượng trên trang chiếu
- Bài 13: Hoàn thiện bài trình chiếu
- Bài 14: Thuật toán tìm kiếm tuần tự

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO:

A. Lý thuyết:

Câu 1: Cấu trúc phân cấp là gì? Trình bày các bước tạo cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu?

Câu 2: Trình bày các bước thay đổi lớp và thêm đường viền cho hình ảnh?

Câu 3: Trình bày lưu ý khi sử dụng các hiệu ứng trong bài trình chiếu?

Câu 4: Em hãy nêu các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản sang tệp trình chiếu?

B. Bài tập:

1. Bài tập trắc nghiệm:

- Xem lại các bài tập trắc nghiệm trong sách bài tập Tin 7 (từ bài 11 đến bài 14).

2. Tham khảo thêm một số bài tập sau:

- Bài 1 (Trang 73/SGK)
- Bài 14.10 (Trang 51/SBT)

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 28. Trao đổi khí ở sinh vật
 Bài 29. Vai trò của nước và chất dinh dưỡng đối với sinh vật
 Bài 30. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật
 Bài 31. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật
 Bài 32. Thực hành: chứng minh thân vận chuyển nước và lá thoát hơi nước
 Bài 33. Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật
 Bài 34. Vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật vào thực tiễn

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

1. Trắc nghiệm:

a. Tham khảo các bài tập trắc nghiệm trong sách bài tập KHTN7 bài: 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34.

b. Tham khảo thêm các bài minh họa sau:

Câu 1. Hoạt động hấp thu nước của cây chủ yếu diễn ra ở cơ quan nào?

- A. Rễ. B. Thân. C. Lá. D. Chồi non.

Câu 2. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh làm cây bị mất nước?

- A. Ngâm ngập cây vào nước. B. Tia bớt cành, lá.
 C. Cắt ngắn rễ. D. Tưới đẫm nước cho cây.

Câu 3. Đặt chậu cây gần cửa sổ, sau một thời gian ngọn cây nghiêng về phía ngoài cửa sổ là do

- A. gió thổi từ ngoài cửa sổ vào làm cây nghiêng.
 B. tính hướng sáng của cây.
 C. tính hướng tiếp xúc của cây.
 D. tính hướng nước của cây.

Câu 4. Ở thực vật, chất nào được vận chuyển từ lá xuống thân, rễ?

- A. Chất hữu cơ. B. Nước.
 C. Chất khoáng. D. Nước và chất khoáng.

Câu 5. Một phân tử nước được cấu tạo gồm

- A. 1 nguyên tử oxygen và 2 nguyên tử hydrogen liên kết với nhau bằng liên kết cộng hóa trị.
 B. 1 nguyên tử oxygen và 2 nguyên tử hydrogen liên kết với nhau bằng liên kết ion.
 C. 2 nguyên tử oxygen và 1 nguyên tử hydrogen liên kết với nhau bằng liên kết cộng hóa trị.
 D. 2 nguyên tử oxygen và 1 nguyên tử hydrogen liên kết với nhau bằng liên kết ion.

Câu 7. Sơ đồ nào sau đây thể hiện con đường vận chuyển thức ăn trong ống tiêu hóa ở người?

- A. Miệng → dạ dày → thực quản → ruột non → ruột già → trực tràng → hậu môn.
 B. Miệng → thực quản → dạ dày → ruột non → trực tràng → ruột già → hậu môn.
 C. Miệng → thực quản → dạ dày → ruột non → ruột già → trực tràng → hậu môn.
 D. Miệng → thực quản → ruột non → dạ dày → ruột già → trực tràng → hậu môn.

Câu 8. Các chất dinh dưỡng được biến đổi trong hệ tiêu hóa sẽ được hấp thụ vào cơ thể người qua

- A. máu. B. ruột non. C. dịch tiêu hóa. D. ruột già.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 9. Hệ cơ quan đảm nhận chức năng vận chuyển các chất dinh dưỡng trong cơ thể động vật là

- A. hệ tuần hoàn. B. hệ hô hấp. C. hệ tiêu hóa D. hệ bài tiết

Câu 10. Theo khuyến nghị của Viện Dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40 mL/kg cân nặng. Dựa vào khuyến nghị trên, lượng nước mà một học sinh lớp 7 có cân nặng 50 kg cần uống trong một ngày là bao nhiêu?

- A. 2 000 mL. B. 1 500 mL. C. 1000 mL. D. 3 000 mL.

Câu 11: Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào **không** phải là cảm ứng ở thực vật?

- A. Lá cây bàng rụng vào mùa hè. B. Lá cây xoan rụng khi có gió thổi mạnh.
C. Hoa hướng dương hướng về phía Mặt Trời. D. Cây nắp ấm bắt mồi.

Câu 12. Trong các tập tính sau, tập tính nào là tập tính bẩm sinh?

- A. Ve kêu vào mùa hè.
B. Vẹt nói tiếng người.
C. Nghe thấy tiếng keng cá bơi đến ăn.
D. Đang đi đường mắt nhìn thấy đèn đỏ thì dừng lại.

Câu 13. Sinh vật khi hô hấp, quá trình trao đổi khí diễn ra như thế nào?

- A. Lấy vào khí carbon dioxide, thải ra khí oxygen.
B. Lấy vào khí oxygen, thải ra khí carbon dioxide.
C. Lấy vào khí carbon dioxide và hơi nước.
D. Lấy vào khí oxygen và hơi nước.

Câu 14. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

- A. Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.
B. Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách để tiết kiệm thời gian.
C. Ăn chín, uống sôi, không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.
D. Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.

Câu 15. Tập tính nào sau đây là tập tính học được ở động vật?

- A. Gấu bắc cực ngủ đông.
B. Gà trống gáy vào mỗi buổi sáng sớm.
C. Khi đi xe đạp. (Xiếc thú).
D. Ve kêu vào mùa hè.

2. Tự luận:

a. Tham khảo các bài tập trong sách bài tập KHTN7 bài: 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34.

b. Tham khảo thêm các bài minh họa sau:

Câu 1.

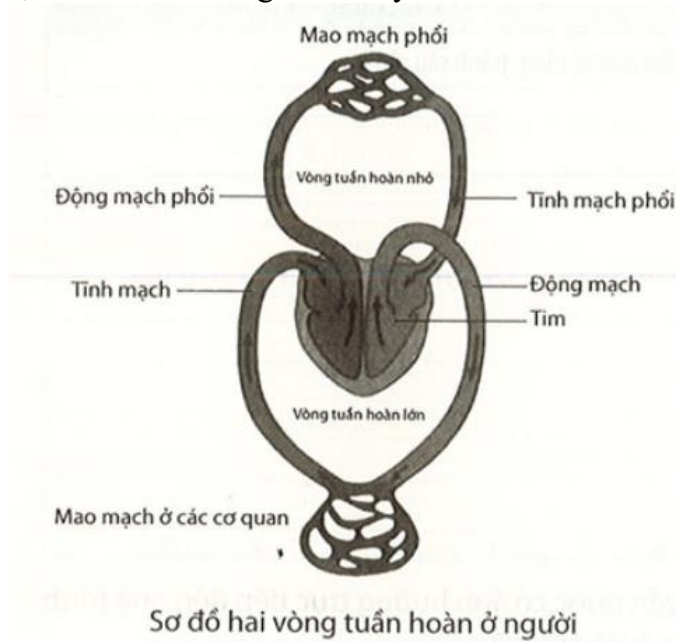
- a. So sánh hiện tượng cảm ứng của thực vật với động vật?
b. Phân biệt hướng vận chuyển chủ yếu, chất được vận chuyển, nguồn gốc chất được vận chuyển của mạch rây và mạch gỗ?

Câu 2. Nêu vai trò của các chất dinh dưỡng? Cho ví dụ thức ăn có chứa các chất dinh dưỡng đó.

Câu 3.

- a. Quá trình thu nhận và tiêu hóa thức ăn trong ống tiêu hóa ở động vật gồm mấy giai đoạn? Đó là những giai đoạn nào?

b. Quan sát hình dưới, mô tả con đường vận chuyển các chất ở con người?



Câu 4. Nêu một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật?

Câu 5

- Vì sao người ta có thể dùng biện pháp bẫy đèn ban đêm để diệt côn trùng có hại như bướm, bọ xít....?
- Vì sao người nông dân dùng bù nhìn để đuổi chim phá hoại mùa màng?
- Muốn tạo thói quen đọc sách hàng ngày em phải làm gì?
- Hãy nêu những việc em sẽ làm để bỏ được thói quen ngủ dậy muộn?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: Ôn tập lại kiến thức đã học từ bài 10 đến bài 12 – SGK Công nghệ 7 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI DÙNG ĐỂ THAM KHẢO:

1. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

- A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- B. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.
- C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- D. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.

Câu 2: Ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là:

- A. giai đoạn hậu bị → giai đoạn mang thai → giai đoạn đẻ và nuôi con.
- B. giai đoạn hậu bị → giai đoạn đẻ và nuôi con → giai đoạn mang thai.
- C. giai đoạn mang thai → giai đoạn hậu bị → giai đoạn đẻ và nuôi con.
- D. giai đoạn mang thai → giai đoạn đẻ và nuôi con → giai đoạn hậu bị.

Câu 3: Vaccine phòng bệnh là chế phẩm sinh học được chế ra từ:

- A. sản phẩm trồng trọt.
- B. hóa chất tổng hợp.
- C. chính mầm bệnh gây ra.
- D. thuốc kháng sinh.

Câu 4: Đầu là định nghĩa đúng về “sữa đầu”?

- A. Sữa đầu là sữa được con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài trong khoảng 1 tuần.
- B. Sữa đầu là sữa chỉ được tiết ra khi con mẹ đã sinh con được 1 tuần và kéo dài trong khoảng 1 tuần tiếp theo.
- C. Sữa đầu là sữa được con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài khoảng 2 tuần.
- D. Sữa đầu là sữa do con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài khoảng 3 tuần.

Câu 5: Bệnh nào dưới đây có thể phát triển thành dịch?

- A. Bệnh viêm dạ dày.
- B. Bệnh giun đũa ở gà.
- C. Bệnh ghê.
- D. Bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Câu 6: Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến nào sau đây?

- A. Nhanh nhẹn.
- B. Chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt.
- C. Ăn nhiều.
- D. Chảy nước mắt, nhanh nhẹn, bại liệt.

Câu 7: Để đảm bảo chuồng gà được thông thoáng, tường thường được xây như thế nào là phù hợp?

- A. Không cần xây gạch.
- B. Xây gạch, cao từ 0,5m đến 0,6m.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

C. Xây gạch, cao từ 0,2m đến 0,3m. D. Xây cao đến mái như nhà ở của người.

Câu 8: Khi xây chuồng gà có làm sàn thì sàn cần cách nền bao nhiêu cm?

A. Khoảng 40 cm.

B. Khoảng 50 cm.

C. Khoảng 60 cm.

D. Khoảng 70 cm.

Câu 9: Chuồng gà thịt phải đảm bảo điều kiện nào sau đây?

A. Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

B. Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

C. Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

D. Có độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

Câu 10: Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng?

A. Bốn nhóm dinh dưỡng.

B. Ba nhóm dinh dưỡng.

C. Hai nhóm dinh dưỡng.

D. Một nhóm dinh dưỡng.

2. TỰ LUẬN:

Câu 1: Trình bày đặc điểm chung của vật nuôi non?

Câu 2: Phòng, trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng gì? Nêu một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi?

Câu 3: Trình bày nguyên nhân, biểu hiện, cách phòng và trị bệnh tiêu chảy, bệnh dịch tả ở gà?

Câu 4: Em hãy giải thích ý nghĩa của phương châm hành động trong vệ sinh thú y là “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”.

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: NGHỆ THUẬT VÀ GDTC – Khối: 7
Năm học 2023 – 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: Theo chủ đề môn học

II. MỘT SỐ CÂU HỎI DÙNG ĐỂ THAM KHẢO:

Âm nhạc	Mĩ thuật	Thể dục
<p>1. Bài hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mùa xuân. - Lời ru của mẹ - Nổi trống lên các bạn ơi. - Vui kéo lưới. <p>2. Tập đọc nhạc: TĐN số 5-6-7-8</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Những mảnh ghép thú vị. - Chạm khắc đình làng. - Nét, màu trong tranh Hàng Trống. - Tranh vẽ theo hình thức ước lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Chủ đề 6: Em với cộng đồng
- + Tham gia hoạt động thiện nguyện.
- + Tự hào truyền thống quê hương.
- Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường
- + Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi.
- + Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính
- Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp.
- + Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO:

Câu 1. Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) về các việc em đã làm để góp phần “Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính”.

Câu 2. Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) giới thiệu một cảnh quan thiên nhiên ở quê hương em.

Câu 3. Viết một đoạn văn ngắn kể về một hoạt động thiện nguyện em đã tham gia.

Câu 4. Em hãy viết một đoạn văn hoặc vẽ một bức tranh trên giấy A4 giới thiệu về 1 nghề hiện có ở địa phương em.

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Chủ đề 5: Nông nghiệp công nghệ cao của thành phố Hà Nội.

Chủ đề 6: Phong trào đền ơn đáp nghĩa ở thành phố Hà Nội.

Chủ đề 7: Bảo vệ cảnh quan, môi trường thành phố Hà Nội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

Câu 1: Em hãy viết một đoạn văn ngắn giới thiệu về một mô hình nông nghiệp công nghệ cao tại địa phương nơi em đang sống.

Câu 2: Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) về các hoạt động em đã tham gia trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” của thành phố Hà Nội.

Câu 3: Em hãy lập kế hoạch tuyên truyền về bảo vệ cảnh quan, môi trường tại địa phương theo gợi ý sau:

Kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan, môi trường

- Mục tiêu:
- Đối tượng:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Người hỗ trợ:
- Nội dung:
- Hình thức thực hiện:
- Phân công nhiệm vụ: